

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình trọng điểm phát triển nông nghiệp - phát triển sản phẩm đặc sản của địa phương năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình trọng điểm phát triển nông nghiệp toàn diện – phát triển sản phẩm đặc sản của địa phương năm 2023 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. Chỉ tiêu

- Thu nhập bình quân đầu người: 49-51 triệu đồng.
- Tổng sản lượng lương thực: 212 tấn.
- Tổng diện tích gieo trồng: 132,1ha.
- Tỷ lệ độ che phủ của rừng: 85%.

II. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Nhiệm vụ

1.1. Sản xuất lương thực có hạt

Tổng diện tích gieo cấy đạt 16ha (2 vụ), chú trọng công tác thâm canh cây lúa nước, cơ cấu giống chủ lực là các loại giống X21, Xi23 (vụ Đông Xuân); PC6, HN06, đài thơm 8, nếp than. Tỷ lệ diện tích sử dụng giống lúa xác nhận đạt 95% trở lên. Tiếp tục vận động thực hiện mô hình trồng lúa cải tiến theo phương pháp RSI, nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất và sản lượng cây lúa nước. Thực hiện có hiệu quả mô hình trồng lúa nếp than với diện tích 02ha được huyện hỗ trợ gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

Diện tích ruộng có đầu tư phân bón đầy đủ, chăm sóc, bón phân đúng quy trình, kỹ thuật đạt trên 98%, gieo cấy đúng khung lịch thời vụ, chủ động phòng trừ bệnh hại lúa không để xảy ra dịch hại trên diện rộng; phối hợp với cán bộ TTDVNN hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, bón phân cây lúa nước, tổ chức điều tiết nước, kiểm tra tình hình sâu bệnh hại nhằm kịp thời phòng trừ.

Tăng diện tích trồng cây ngô so với năm trước, phân đầu trồng ngô từ 2-3 vụ/năm với tổng diện tích 33ha nhằm thực hiện đảm bảo chỉ tiêu, sản lượng đề ra.

1.2. Phát triển kinh tế vườn

Xây dựng kế hoạch cải tạo, lập vườn và nâng cao giá trị kinh tế vườn năm 2023. Phối hợp rà soát diện tích trồng cây cam, chuối, dứa trên địa bàn. Tiếp tục duy trì cơ cấu cây chuối đặc sản, phát triển cây có múi, cây cau. Tổ chức rà soát, quy hoạch chi tiết vườn đến từng hộ gia đình; vận động chăm sóc, cải tạo vườn tạp, chặt bỏ cây kém hiệu quả, sâu bệnh; đầu tư thâm canh vườn nhà. Tổ chức phát động phong trào làm vườn, chăm sóc cây trồng các năm trước; xây dựng vườn mẫu tại các thôn mỗi thôn có từ 1-2 vườn mẫu có chất lượng. Vận động mỗi hộ gia đình bình quân trồng mới từ 30 gốc chuối đặc sản, bón phân, tưới tiêu, chăm sóc đầy đủ; tiếp tục nâng cao chất lượng vườn nhà, thực hiện mô hình kết hợp làm vườn với chăn nuôi.

Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình chuyển đổi đất sản xuất nông nghiệp A Tông, đằm khe Lá, đằm Pa Xây sang trồng cây dứa, chuối, cam với diện tích 01 chuối, 02 cam, 05ha dứa. Phần đầu thu nhập từ kinh tế vườn đạt bình quân 43 triệu đồng/ha.

Đẩy mạnh công tác chỉ đạo hộ gia đình trồng cây cau xung quanh vườn nhà, trồng xen các loại cây rau màu.

1.3. Cây cao su

Rà soát, thống kê toàn bộ diện tích cây cao su. Đẩy mạnh công tác chăm sóc, bón phân để nâng cao chất lượng vườn cây; vận động nông dân bón phân, chăm sóc cao su hiện có nhằm nâng cao năng suất, sản lượng. Tuyên truyền, vận động nhân dân không chặt bán cây cao su, cần tăng cường khai thác mủ cao su để tạo thu nhập thường xuyên.

Phần đầu có 90% số hộ chăm sóc, bón phân và khai thác mủ cao su đúng kỹ thuật, chuyển đổi diện tích đất cao su bị gãy đổ do bão sang trồng dứa, chuối, cam theo quy hoạch.

1.4. Chăn nuôi, thủy sản

Tập trung phát triển chăn nuôi bò theo hướng bán thâm canh, bán thâm canh, nâng cao chất lượng đàn bò. Đẩy mạnh trồng cỏ, tận dụng phụ phẩm nông nghiệp để tạo thức ăn cho gia súc.

Rà soát, vận động nhân dân làm chuồng trại đảm bảo yêu cầu chăn nuôi, vận động hộ có chăn nuôi gia trại đầu tư hầm khí biogas hạn chế ô nhiễm môi trường xung quanh. Nâng số lượng và chất lượng đàn lợn nái để chủ động nguồn giống tại chỗ.

Đẩy mạnh chăn nuôi gia cầm thả vườn gắn với phòng bệnh; đầu tư xây dựng hàng rào xung quanh vườn để thuận tiện cho việc nuôi gà thả vườn.

Phát triển đàn lợn, đàn gia cầm đạt kế hoạch đề ra, quan tâm công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng kế hoạch.

Phần đầu nuôi gia cầm đạt bình quân 65 con/hộ; lợn 07 con/hộ; trâu, bò 01 con/hộ.

Vận động nông dân cải tạo ao hồ, thả nuôi toàn bộ diện tích hiện có, tận dụng hồ chứa nước KaZang để nuôi thả cá. Ngoài ra cần tiếp tục thực hiện mô hình nuôi cá lồng tại lòng hồ thủy điện Thượng Lộ.

1.5. Lâm nghiệp

Rà soát, thống kê diện tích rừng trồng trên địa bàn, tuyên truyền vận động hộ gia đình đăng ký trồng rừng gỗ lớn, chuyển hóa rừng gỗ dăm sang rừng gỗ lớn, cấp chứng chỉ FSC. Xây dựng kế hoạch phát triển đề án làm giàu rừng và LSNG năm 2023. Đẩy mạnh chỉ đạo các cộng đồng, nhóm hộ về công tác tuần tra, quản lý và bảo vệ rừng; thực hiện tốt công tác PCCCR, tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân về quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR, chỉ đạo cộng đồng tích cực trồng và chăm sóc cây bản địa và mây nước trồng các năm trước.

Chỉ đạo các cộng đồng, nhóm hộ xây dựng kế hoạch tuần tra, kiểm tra rừng rừng năm 2023, kịp thời ngăn chặn những đối tượng lấn chiếm đất rừng làm nương rẫy và có biện pháp xử lý nghiêm. Phối với kiểm lâm địa bàn và lực lượng cơ động tổ chức kiểm tra, truy quét rừng tại các tiêu khu được giao cho cộng đồng, nhóm hộ quản lý, bảo vệ.

Chỉ đạo các cộng đồng, nhóm hộ sử dụng đúng mục đích tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

2. Phát triển các sản phẩm đặc sản của địa phương

2.1. Phát triển diện tích cam, chuối, dứa

Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân đăng ký diện tích trồng chuối, dứa, cam lồng ghép nguồn vốn phát triển sản xuất các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Phối hợp với các cơ quan liên quan cấp trên hỗ trợ Hợp tác xã du lịch cộng đồng thôn Dồi xúc tiến thương mại, tham gia trưng bày, giới thiệu và quảng bá sản phẩm đặc sản, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho sản phẩm chủ lực của địa phương.

Thực hiện việc truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với vùng xây dựng nguyên liệu và được cấp chứng nhận Viet GAP hoặc tương đương. Xây dựng chuỗi liên kết chuỗi giá trị tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương.

2.2. Phát triển cây trồng khác của địa phương

Tập trung chỉ đạo, tuyên truyền nông dân phát triển các loại cây trồng truyền thống của địa phương như: ớt tiêu, cà địa phương, các loại hoa màu trồng xen trên diện tích dứa, chuối mới trồng ở phía sau để cung ứng cho HTX, các nhà homestay trên địa bàn thu mua và tiêu thụ.

3. Các giải pháp chủ yếu

Thường xuyên tuyên truyền, làm tốt công tác tuyên truyền vận động và đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất trong nhân dân. Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền vận động, đôn đốc nhằm nâng cao nhận thức của nông dân trong sản xuất nông lâm nghiệp; nâng cao tính tự lực tự cường, xóa bỏ tư tưởng trông chờ ỷ lại sự đầu tư của Nhà nước.

Nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp xã cũng như cán bộ cốt cán của các thôn. Chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh công tác chăm sóc, cải tạo vườn tạp, nâng cao giá trị kinh tế vườn.

Tăng cường chỉ đạo nhân dân thâm canh cây lúa nước và cây hàng năm; chú trọng thâm canh, bán thâm canh trong chăn nuôi bò, lợn; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân phát triển sản xuất và tích cực xây dựng các tiêu chí nông thôn mới thuộc về trách nhiệm của người dân.

Phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ban ngành đoàn thể cấp xã và Ban điều hành các thôn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất, thực hiện các chỉ tiêu phát triển nông nghiệp trên địa bàn xã nhằm đạt kết quả cao.

Tiếp tục phân công nhiệm vụ cho Ban chỉ đạo sản xuất của xã, phối hợp với cán bộ TTDVNN về tận các thôn để chỉ đạo, theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất và đời sống của nhân dân; hướng dẫn nhân dân cách thức trồng trọt và chăn nuôi; chỉ đạo sản xuất theo đúng thời vụ của huyện, thực hiện đạt chỉ tiêu và kế hoạch đề ra.

Đẩy mạnh công tác chăn nuôi, chăm sóc đàn gia súc, gia cầm trong mùa mưa rét, chú trọng dự trữ thức ăn, bổ sung thức ăn tinh. Hướng dẫn nhân dân làm chuồng trại, kỹ thuật trồng cỏ và chăm sóc đàn bò hiện có.

Tập trung chỉ đạo nhân dân cải tạo vườn, chú trọng chăm sóc, thâm canh vườn nhà; tăng cường chỉ đạo chuyển đổi cây trồng có hiệu quả kinh tế tại vùng đất màu A, Tông, Pa Xây, đằm khe Lá; tăng cường trồng xen các loại rau màu trong vườn để phục vụ trong chăn nuôi gia súc.

III. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban chỉ đạo sản xuất xã tham mưu UBND xã xây dựng chương trình kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kịp thời và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, phối hợp với các thôn để triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Phối hợp với cán bộ Phòng nông nghiệp huyện, TTĐVNN để hướng dẫn kỹ thuật, vận động nông dân đầu tư thâm canh cây trồng, nâng cao chất lượng cây trồng, vật nuôi, đăng ký diện tích trồng cây cam, chuối, dứa; diện tích trồng rừng gỗ lớn, diện tích trồng cây bản địa và cây lâm sản ngoài gỗ đạt kế hoạch đề ra.

3. Hàng tháng Ban chỉ đạo sản xuất tổ chức giao ban, trao đổi, rút kinh nghiệm để có giải pháp, hướng chỉ đạo nhiệm vụ phát triển nông nghiệp đạt kết quả tốt.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình phát triển nông lâm nghiệp năm 2023 Đề nghị các ngành, đoàn thể và Ban điều hành các thôn phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng NNPTNT (để b/c);
- TT ĐVNN huyện;
- BTV Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ngành đoàn thể;
- Các trưởng thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Chính